

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2024/HS-ST

Ngày 12-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Tư

Ông Lê Thanh Trung.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Tú Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 86/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thái P, (tên gọi khác: **N**), sinh ngày 16/3/1991, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn TH, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nhật M, sinh năm 1960 và bà Dương Thị P, sinh năm 1953; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/8/2008, của Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (chấp hành xong ngày 09/7/2009)

Ngày 22/10/2020, UBND xã TL, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường đối với Nguyễn Thái P trong thời hạn 03 tháng (chấp hành xong ngày 22/01/2021).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023, tạm giam từ ngày 20/12/2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thái P: Bà Lê Đỗ Diệu Huyền - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Trương Vĩnh T, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Khối A, phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Anh Trần Thanh Q, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Thôn LL, xã TH, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy và muốn có ma túy để bán kiếm lời, P sử dụng số thuê bao 0339766515 của mình gọi cho thuê bao 0987866652 của Dương Như Phi L, sinh năm 1989, trú tại thôn TH, xã TL, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị hỏi mua 500.000 đồng mua túy tổng hợp dạng hồng phiến, khi nào có tiền trả cho Phi L sau, đồng thời xin thêm vài viên ma túy. L đồng ý bán nợ cho P 20 viên ma túy với giá 500.000 đồng và cho thêm vài viên để sử dụng. Do có thỏa thuận từ trước nên P đi bộ sang nhà Phi L, tìm kiếm tại chậu cây trước nhà thì thấy 01 gói ni lông trong suốt, bên trong chứa nhiều viên nén, P biết đây là số ma túy bán cho mình nên không kiểm đếm mà đem về nhà, mở gói ni lông lấy 02 viên ra sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, P nhận được điện thoại từ số thuê bao 0914341711 của một thanh niên không quen biết hỏi mua 300.000 đồng ma túy, P đồng ý bán cho 10 viên với giá 300.000 đồng và hẹn giao hàng tại cây xăng Tân Liên. Sau đó, P lấy 10 viên ma túy trong số ma túy vừa mua được gói vào mảnh giấy màu trắng (*P đếm nhầm nên đã gói 11 viên*), rồi nhờ Nguyễn Ngọc T, sinh năm 2001, trú tại khối C, thị trấn KS, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị chở đến địa điểm đã hẹn. Khi đến gần cây xăng thì P nói T dừng lại để P xuống còn T điều khiển xe về lại nhà mình (*T không biết P đi bán ma túy*). Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, khi P cầm trên tay 11 viên ma túy đang đứng đợi tại cây xăng Tân Liên thuộc khối 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hoá để giao cho người mua thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên tay P 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa 11 viên nén màu hồng, hình trụ tròn (tạm giữ và niêm phong ký hiệu PS3 2014539).

Sau khi bị bắt quả tang, P đã khai nhận và tự nguyện giao nộp 10 viên nén màu hồng, hình trụ tròn cất giấu dưới gầm giường phòng ngủ của mình nhằm mục đích mua bán kiếm lời (tạm giữ, niêm phong trong phong bì ký hiệu MTGN).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phước, kết quả không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Quá trình điều tra, P khai nhận và có đủ cơ sở kết luận vào ngày 13/12/2023, P đã bán cho Trương Vĩnh T và Trần Thanh Q 10 viên ma túy với giá 300.000 đồng, cụ thể như sau: Ngày 13/12/2023, T gặp Q tại Khe Sanh,

huyện Hướng Hoá và rủ nhau góp mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Q điện thoại cho P hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì P đồng ý bán 10 viên và hẹn giao tại ngã ba thôn Cheng. Q điều khiển xe mô tô chở T đến ngã ba thôn Cheng, xã Tân Liên, huyện Hướng Hoá thì gặp P ở đó; T đưa cho P 300.000 đồng và nhận từ P một gói giấy màu trắng bên trong chứa các viên ma túy, sau khi mua được ma túy, T mở ra xem thấy bên trong có 10 viên đã chia cho Q mỗi người 05 viên và sau đó đã tự sử dụng riêng hết.

Đối với số điện thoại 0914341711 đã đặt mua ma túy của Nguyễn Thái P vào ngày 14/12/2023 thì quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là Bùi Việt H, sinh năm 1997, trú tại thôn Nhì Giáp, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Anh H khai nhận mình bị mất số điện thoại nói trên, anh H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thái P.

Tại Bản kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

10 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ WY (được niêm phong trong phong bì giấy, ký hiệu MTGN) là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 1,0046gam.

11 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ WY (được niêm phong ký hiệu PS3 2014539) là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 1,0793gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng tạm giữ, gồm:

21 (Hai mươi một) viên nén hình trụ tròn, màu hồng; sau giám định hoàn lại trong túi niêm phong ký hiệu PS2 1914431.

Số tiền 5.700.000 đồng, sau giám định hoàn lại trong phong bì niêm phong ký hiệu TIENKL237.

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím số màu đen, bên trong có gắn một thẻ sim Viettel có dãy số 8984048008816973486, số IMEI 357723106220417, số IME2: 357723106220425 và 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu xám đen nhãn hiệu Redmi, mặt trước bị trầy xước, bên trong có gắn một thẻ sim Viettel có dãy số 8984048000303057160 đều đã qua sử dụng. Sau giám định hoàn lại 02 cái điện thoại trong phong bì niêm phong ký hiệu DT461.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSHH ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thái P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái P, (tên gọi khác: N) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thái P từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy sau giám định được hoàn lại trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS2 1914431.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím số màu đen, bên trong có gắn một thẻ sim Viettel có dãy số 8984048008816973486, số IMEI 357723106220417, số IME2: 357723106220425, được niêm phong ký hiệu ĐT461.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái P 01 điện thoại di động cảm ứng màu xám đen nhãn hiệu Redmi, mặt trước bị trầy xước, bên trong có gắn một thẻ sim Viettel có dãy số 8984048000303057160 đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu ĐT461 và số tiền 5.700.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TIENKL237.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thái P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thái P trình bày lời bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thái P ở mức khởi điểm của khung hình phạt là 07 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Thái P trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái P và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, P bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang cầm trên tay 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa 11 viên nén màu hồng, hình trụ tròn đang đứng đợi tại cây xăng Tân Liên thuộc khối 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hoá để giao cho người mua. Sau khi bị bắt quả tang, P tự nguyện giao nộp 10 viên nén màu hồng, hình trụ tròn cất giấu dưới gầm giường phòng ngủ của mình nhằm mục đích bán kiếm lời. Tại Bản kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 10 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ WY (được niêm phong trong phong bì giấy, ký hiệu MTGN), khối lượng mẫu là 1,0046 gam và 11 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt các viên nén có chữ WY (được niêm phong ký hiệu PS3 2014539), khối lượng mẫu là 1,0793gam đều là ma túy; Loại Methamphetamine,

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thái P khai nhận: Ngày 13/12/2023, cùng lúc P đã bán ma túy cho Trương Vĩnh T và Trần Thanh Q 10 viên ma túy với giá 300.000 đồng. Anh Trương Vĩnh T và Trần Thanh Q đều khai nhận ngày 13/12/2023 đã góp tiền mỗi người 150.000 đồng để mua 10 viên ma túy dạng viên nén màu hồng có dập chữ WY của Nguyễn Thái P để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thái P đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thái P về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với 02 tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Đối với 02 người trở lên*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thái P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo khai nhận hành vi bán ma túy cho Trương Vĩnh T và Trần Thanh Q vào ngày 13/12/2023 khi chưa bị ai phát hiện do đó cần áp dụng tình tiết “*Người phạm tội đã thành khẩn khai báo*”; “*Người phạm tội tự thú*” và bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng

không lấy đó làm bài học để tự rèn luyện mình mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thái P 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về xử lý vật chứng

Sổ ma túy sau giám định được hoàn lại trong túi niêm phong ký hiệu PS2 1914431, bên ngoài có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Theo kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 20/12/2023 là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím số màu đen đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu ĐT461 mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt kính phía trước của máy bị trầy xước, mặt sau của máy màu xám đen và có dòng chữ Redmi đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu ĐT461, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và số tiền 5.700.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TIENKL237, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái P.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án

Đối với Nguyễn Ngọc T, ngày 14/12/2023 T chở Nguyễn Thái P đến khu vực cây xăng Tân Liên nhưng không biết P đi giao ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của P nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

Đối với nguồn gốc 21 viên ma túy bị thu giữ, Nguyễn Thái P khai là mua từ Dương Như Phi L, sinh năm 1989, trú tại thôn TH, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Tuy nhiên, tại phiên đối chất ngày 09/7/2024, L không thừa nhận việc bán ma túy cho P nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của Trương Vĩnh T và Trần Thanh Q, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hoá đã gửi thông báo cho Công an Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị và Công an xã Tân Hợp, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị để xử lý hành chính theo luật định.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thái P**, (tên gọi khác: **N**) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái P **07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 15/12/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy sau giám định được hoàn lại trong túi niêm phong ký hiệu PS2 1914431, bên ngoài có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Theo kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 20/12/2023.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím số màu đen đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu ĐT461 của bị cáo Nguyễn Thái Phước.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái P 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt kính phía trước của máy bị trầy xước, mặt sau của máy màu xám đen và có dòng chữ Redmi đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu ĐT461, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, theo kết luận giám định số 641/KL-KTHS ngày 31/5/2024 và số tiền 5.700.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TIENKL237, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, theo kết luận giám định số 237/KL-KTHS ngày 26/01/2024.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thái P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/9/2024)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hướng Hóa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án

Trần Quang Sơn